

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1508/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025, giao dự toán, kế hoạch đầu tư công từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách trung ương

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 06 năm 2019 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 72/2020/QH14 và Luật số 03/2022/QH15;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội khoá XV: số 104/2023/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2023 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; số 110/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 về kỳ họp thứ 6, Quốc hội khoá XV; số 112/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc sử dụng dự phòng chung, dự phòng nguồn ngân sách trung ương của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 cho các bộ, cơ quan trung ương, địa phương và Tập đoàn Điện lực Việt Nam; số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 về Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khoá XV; số 159/2024/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2024 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; số 160/2024/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2024 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 521/NQ-UBTVQH15 ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2021, phân bổ sử dụng nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi và kinh phí còn lại của ngân sách trung ương năm 2021;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 888/TTr-BKHĐT ngày 26 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 cho các bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung

ương tại các Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao dự toán, kế hoạch đầu tư công từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách trung ương:

1. Giao dự toán, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025 từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022 cho các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương để thực hiện các nhiệm vụ, dự án đã được giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 từ nguồn dự phòng chung theo Báo cáo số 652/BC-CP ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ tại các Phụ lục kèm theo.

2. Giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và dự toán, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025 từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2023 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương để thực hiện nhiệm vụ, dự án đủ thủ tục đầu tư theo Báo cáo số 652/BC-CP ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ tại các Phụ lục kèm theo.

3. Giao dự toán, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2024 từ nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi vốn ngân sách trung ương năm 2021 còn dư sau khi thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội cho các Bộ, cơ quan trung ương và điều chỉnh thông tin 02 dự án của Bộ Y tế để thực hiện các dự án đã đủ thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Báo cáo số 652/BC-CP ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ tại các Phụ lục kèm theo.

4. Giao dự toán, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025 từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2021 cho các địa phương để triển khai thực hiện 03 dự án quan trọng quốc gia theo Nghị quyết số 58/2022/QH15, Nghị quyết số 59/2022/QH15 và Nghị quyết số 60/2022/QH15 tại các Phụ lục kèm theo.

5. Kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và của nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022 chưa giải ngân hết đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025 cho các nhiệm vụ, dự án tại các Phụ lục kèm theo.

Điều 3. Căn cứ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 được giao tại Điều 1 Quyết định này, dự toán, kế hoạch đầu tư công từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách trung ương tại Điều 2 Quyết định này, Thủ trưởng các bộ, cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

1. Phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2025 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, dứt khoát không dàn trải, manh mún, chia cắt, không để xảy ra tiêu cực, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội số 159/2024/QH15 ngày 13 tháng 11

năm 2024 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, số 160/2024/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2024 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2025, trong phạm vi tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn của dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thứ tự ưu tiên như sau:

a) Bố trí đủ vốn để thanh toán toàn bộ số nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước theo quy định của pháp luật (nếu có);

b) Bố trí đủ vốn hoàn trả cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bố trí đủ vốn cho 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

c) Bố trí đủ vốn cho dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2025 nhưng chưa được bố trí đủ vốn, các dự án hoàn thành năm 2025, vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, vốn tham gia vào các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP). Đối với dự án hoàn thành trước năm 2025 nhưng chưa được bố trí đủ vốn, dự án hoàn thành trong năm 2025, trường hợp không còn nhu cầu vốn, đề nghị bộ, cơ quan trung ương, địa phương có văn bản cam kết không tiếp tục bố trí vốn cho các dự án này trong các năm tiếp theo, đồng thời cam kết hoàn thành dự án, bàn giao, đưa vào sử dụng theo đúng tiến độ, mục tiêu đã được cấp có thẩm quyền quyết định;

d) Bố trí vốn cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ cấp bù lãi suất, phí quản lý, cấp vốn điều lệ cho ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;

đ) Bố trí vốn theo tiến độ cho các dự án quan trọng quốc gia, dự án đường cao tốc, dự án đường ven biển, dự án trọng điểm, các dự án đường liên vùng của địa phương;

e) Bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

g) Bố trí vốn theo tiến độ được phê duyệt cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư. Trường hợp chưa kịp hoàn thiện thủ tục đầu tư tại thời điểm lập kế hoạch thì trong báo cáo lập kế hoạch, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương phải cam kết hoàn thiện quyết định đầu tư của các dự án trước khi giao chi tiết kế hoạch vốn năm 2025 (trước ngày 31 tháng 12 năm 2024).

- Riêng đối với vốn nước ngoài, việc bố trí kế hoạch phải theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và các Nghị định hướng dẫn thi hành, trong đó làm rõ nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi các nhà tài trợ nước ngoài được phân bổ cho chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp và vốn đối ứng của các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Đối với các chương trình, dự án hỗn hợp (cả cấp phát và cho vay lại) phải làm rõ mức vốn cấp phát và cho vay lại.

Việc bố trí vốn nước ngoài phải phù hợp với nội dung của Hiệp định, bảo đảm tiến độ và các cam kết khác đã ký với nhà tài trợ, khả năng cân đối nguồn vốn đối ứng, năng lực của chủ chương trình, dự án và tiến độ thực hiện dự án, đảm bảo thứ tự ưu tiên như sau:

- a) Bố trí đủ vốn cho dự án kết thúc Hiệp định trong năm 2025 và không có khả năng gia hạn Hiệp định, dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2025;
- b) Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp theo tiến độ được duyệt;
- c) Bố trí vốn theo tiến độ được duyệt và trên cơ sở khả năng giải ngân của dự án mới đã ký Hiệp định.

2. Rà soát, cắt giảm kế hoạch vốn của các dự án triển khai chậm để bổ sung vốn cho các dự án có khả năng giải ngân tốt và có nhu cầu bổ sung vốn, trong đó ưu tiên bố trí vốn cho các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án đường cao tốc, dự án kết nối, có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, có khả năng hấp thụ vốn, bảo đảm đúng quy định và giải ngân hết kế hoạch vốn được giao; gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và báo cáo kết quả phân bổ, điều chỉnh trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công ngay khi có Quyết định điều chỉnh vốn giữa các dự án để tổng hợp theo dõi, kiểm soát việc giải ngân.

3. Đè cao kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của các cá nhân, đơn vị liên quan, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn trách nhiệm, đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các cá nhân, đơn vị được giao với tiến độ thực hiện giải ngân của từng dự án; kịp thời thay thế, điều chuyển, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở, làm việc cầm chừng, né tránh, dùn đẩy, sơ trách nhiệm, để trì trệ, làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn, không đáp ứng yêu cầu công việc được giao; phấn đấu tỷ lệ giải ngân năm 2025 đạt tối thiểu 95% kế hoạch được giao; tỷ lệ giải ngân là một trong các tiêu chí quan trọng để xem xét đánh giá, xếp loại cuối năm đối với cán bộ, công chức.

4. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan khác về tính chính xác của thông tin số liệu của dự án, mức vốn phân bổ cho từng dự án theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025:

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Thực hiện rà soát báo cáo phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 của bộ, cơ quan trung ương và địa phương. Trường hợp phát hiện việc phân bổ không đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên bố trí vốn, tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ của kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước đã được giao, không bảo đảm các yêu cầu theo quy định của pháp luật đầu tư công, có ý kiến bằng văn bản cho bộ, cơ quan trung ương và địa phương

chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo phân bổ của bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đồng gửi Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước để kiểm soát chi theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025; định kỳ hàng tháng, hàng quý báo cáo Chính phủ tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2025, trong đó lưu ý kiểm soát việc bố trí vốn để thực hiện mục tiêu hoàn thành ít nhất 3000 km đường cao tốc trong năm 2025; công khai các bộ, cơ quan trung ương và địa phương phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 không đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên, thời gian phân bổ, giải ngân chậm tại các Phiên họp Chính phủ hàng tháng và trên Công Thông tin điện tử Chính phủ, Công Thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

c) Đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương và kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý các bộ, cơ quan trung ương và địa phương giải ngân thấp so với mức trung bình của cả nước liên tiếp trong 03 tháng hoặc vi phạm trong công tác quản lý, điều hành kế hoạch đầu tư công.

d) Nghiên cứu, đề xuất chế tài, xử lý đối với các trường hợp trả lại kế hoạch vốn hàng năm do nguyên nhân chủ quan, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

đ) Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án xử lý đối với kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2025 của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương không hoàn thành việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2025 cho các nhiệm vụ, dự án trước ngày 31 tháng 12 năm 2024 để bổ sung cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương khác có nhu cầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, dự án trong Quý I năm 2025.

2. Bộ Tài chính:

a) Thực hiện kiểm tra việc phân bổ và thanh toán kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 cho các nhiệm vụ, dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

b) Kiểm soát và giải ngân vốn cho các ngân hàng thực hiện cấp bù lãi suất và phí quản lý tín dụng đầu tư phát triển và tín dụng chính sách xã hội, vốn điều lệ theo nguyên tắc, tiêu chí và quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả thực hiện.

c) Kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý, giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 theo chức năng nhiệm vụ, được giao.

d) Hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương thực hiện thanh toán, quyết toán đối với số vốn đầu tư từ nguồn bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng

đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

d) Định kỳ hàng tháng, hàng quý báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình giải ngân vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2025, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao về quản lý nhà nước đối với đầu tư công chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về các nội dung, số liệu báo cáo, đề xuất, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

4. Các bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Phân bổ chi tiết mức vốn kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2025, danh mục và mức vốn bố trí của từng dự án cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp dưới trước ngày 31 tháng 12 năm 2024; báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính kết quả phân bổ chi tiết kế hoạch trước ngày 10 tháng 01 năm 2025 theo quy định tại khoản 1 Điều 44 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; trong đó, lưu ý tập trung bố trí vốn cho các dự án quan trọng quốc gia, cao tốc, dự án có tính liên kết vùng, liên quốc gia, quốc tế và bảo đảm đến hết năm 2025 hoàn thành ít nhất 3000 km đường cao tốc. Toàn bộ phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025 phải được báo cáo trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công theo đúng quy định tại Điều 97 Luật Đầu tư công và Điều 51 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ (trừ phương án phân bổ của các dự án thuộc danh mục bảo vệ bí mật nhà nước).

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương được giao tại Điều 1 Quyết định này, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp phân bổ và giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương năm 2025 theo quy định, bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên quy định trong Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; ưu tiên thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có), thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2025, vốn đối ứng các dự án ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài, vốn ngân sách nhà nước tham gia vào các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, các dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2024, giảm tối đa thời gian bố trí vốn của các dự án so với thời gian bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công; ưu tiên bố trí đủ vốn theo cam kết cho dự án quan trọng quốc gia, dự án liên vùng, dự án đường ven biển, dự án đường cao tốc theo tiến độ thực hiện dự án; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại bố trí cho các dự án khởi công

mới đủ thủ tục đầu tư theo quy định.

c) Đối với các cơ quan trung ương, địa phương được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 từ nguồn dự phòng chung tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2023: căn cứ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025, danh mục dự án và mức vốn ngân sách trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 được giao tại Điều 2 Quyết định này thông báo hoặc quyết định giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 cho các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư công, chi tiết danh mục dự án và mức vốn ngân sách trung ương bố trí cho từng dự án theo quy định. Báo cáo việc thông báo hoặc quyết định giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư công về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 31 tháng 12 năm 2024.

d) Bố trí theo tiến độ cho các dự án sử dụng vốn từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2021, năm 2022, năm 2023 theo Nghị quyết số 159/2024/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội và Báo cáo số 652/BC-CP ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ.

đ) Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, tiến độ giải ngân cho từng nhiệm vụ, dự án thuộc kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025. Thực hiện phân công Lãnh đạo phụ trách, chịu trách nhiệm theo dõi, lên kế hoạch triển khai chi tiết từng dự án, bám sát tiến độ thực hiện của từng nhiệm vụ, dự án để kịp thời chỉ đạo, xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, dự án, đặc biệt là các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, các dự án đường cao tốc, cảng biển, hạ tầng số, các cơ sở dữ liệu quan trọng, các dự án liên vùng, đường ven biển có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Có giải pháp quyết liệt nhằm nâng cao chất lượng đề xuất, công tác chuẩn bị, phê duyệt dự án ODA.

e) Định kỳ hằng tháng, quý và cả năm báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo quy định; trong đó báo cáo chi tiết số liệu phân bổ, giải ngân vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

g) Chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan khác về tính chính xác của thông tin số liệu của dự án, mức vốn phân bổ cho từng dự án theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Đoàn ĐBQH của các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Các cơ quan (phụ lục kèm theo);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, KTTH (2) *180*

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Nguyễn Hòa Bình

Nguyễn Hòa Bình